

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 231/2019 /HSST
Ngày: 19/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú.

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Phạm Thị Bích Hợp**
 2. Ông Đinh Thiện Tụy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Giang Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 19.11.2019, tại trụ sở Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 230/2019/HSST ngày 29.10.2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C - Sinh năm: 1982, HKTT: Số 93 V2, phường Đ, quận T, thành phố H. Nơi ở: Không cố định. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ văn hoá: 09/12. Con ông: Nguyễn Văn D, Con bà: Đỗ Thị T. Tiền án, tiền sự: 03 tiền án, 02 tiền sự.

03 Tiền án :

- Ngày 18/06/1999, TAND Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 06 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản của công dân, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng (đã xóa án).

- Ngày 31/01/2000, TAND Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 5 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (trị giá tài sản là 600.000 đồng) và 4 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản của công dân (trị giá tài sản là 90.000 đồng). Tổng hợp với bản án ngày 18/6/1999 buộc C phải chấp hành 15 tháng tù (đã xóa án).

- Ngày 15/5/2008, TAND Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 8 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 16/9/2015 (đã nộp án phí – đã xóa án).

02 Tiền sự: Năm 1998 CAQ Hai Bà Trưng cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; năm 2005 CAP Lê Đại Hành đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Danh chỉ bản số: 253 lập ngày 23/7/2019 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bị bắt ngày 17/07/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h45' ngày 17/7/2019, tổ công tác CAP Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội phối hợp với tổ công tác Y2/KH141 – CATP Hà Nội thực hiện nhiệm vụ tại ngã ba Đại Cồ Việt – Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn C đang điều khiển xe máy BKS 15C1-108.64 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra C thò tay vào trong túi quần sau bên phải lấy ra 01 (một) túi nilon và nắm trong lòng bàn tay. Tổ công tác yêu cầu C mở ra để kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của C 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài quấn bằng băng dính màu trắng. Tại chỗ C khai là ma túy “đá” mua về sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong tang vật và đưa C về trụ sở giải quyết.

Tại cơ quan điều tra C khai: Khoảng 19h30' ngày 17/7/2019, C mượn xe máy Kymco People BKS 15C1-108.64 của bạn gái là chị Vũ Thị Q (SN: 1993, trú tại: Số 78, ngõ 54 L, phường P, quận N, H) để đi chợ hàng. Khi qua khu vực ngã ba Trương Định – Đuôi Cá, quận Hoàng Mai, Hà Nội, C gặp người đàn ông tên T1 (không rõ tên tuổi, địa chỉ), C mua của T1 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) tiền ma túy “đá” và cất vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 22h45' cùng ngày, khi C điều khiển xe máy đến ngã ba Đại Cồ Việt – Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị Cơ quan công an kiểm tra. Khi C dùng tay phải

lấy túi nilon chứa ma túy mà C cất giấu trong túi quần phía sau bên phải C đang mặc và cầm ở lòng bàn tay phải thì bị Cơ quan công an phát hiện, bắt giữ.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của C.

Tại Bản kết luận giám định số 4684/KLGD-PC09, ngày 25/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01(một) túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 2,495 gam.*

Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải C xác định địa điểm mua ma túy và người đàn ông tên T1 đã bán ma túy cho C. Kết quả: C xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực đối diện số nhà 1073 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội nhưng không xác định được Tuấn nên không có căn cứ để xác minh, xử lý Tuấn.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Kymco People, BKS 15C1-108.64 thu giữ của C, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Vũ Thị T2 (SN: 1989; nơi cư trú: Thôn TL, xã D, huyện A, TP P) là chị gái của chị Vũ Thị Q. Chị Q và chị T2 không biết C tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 07/10/2019 Cơ quan CSĐT – CAQ Hai Bà Trưng đã trả chiếc xe máy trên cho chị T2. Chị T2 không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 228CT/VKS-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Văn C như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C với mức án từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản.

Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong, bên trong có chứa 2.495 gam Methamphetamine bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bì cáo Nguyễn Văn C vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: *Khoảng 22h45' ngày 17/7/2019, tại khu vực ngã ba Đại Cồ Việt – Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 2,495 gam Methamphetamine.*

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

“Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ...Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an

ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn C đã có 03 tiền án: Ngày 18/06/1999, TAND Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 06 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản của công dân, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng (đã xóa án); Ngày 31/01/2000, TAND Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 5 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (trị giá tài sản là 600.000 đồng) và 4 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản của công dân (trị giá tài sản là 90.000 đồng). Tổng hợp với bản án ngày 18/6/1999 buộc C phải chấp hành 15 tháng tù (đã xóa án); Ngày 15/5/2008, TAND Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 8 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 16/9/2015 (đã nộp án phí – đã xóa án). 02 tiền sự: Năm 1998 CAQ Hai Bà Trưng cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; năm 2005 CAP Lê Đại Hành đưa đi cai nghiện bắt buộc (đã hết thời hiệu)

Tuy các tiền án trên đã được xóa án tích, các tiền sự đã hết thời hiệu nhưng cũng chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không chịu cải tạo, rèn luyện bản thân để hòa nhập với cộng đồng mà vẫn vi phạm pháp luật.

Tuy nhiên, khi lượng hình, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng”. Tuy nhiên, xét bị cáo Nguyễn Văn C không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong, bên trong có chứa 2.495 gam Methamphetamine bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn C vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn C: 30 (ba mươi) tháng tù** về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 17/07/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong, bên trong có chứa 2.495 gam Methamphetamine bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn C.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày **23/10/2019 (TV: 27/20)** giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội.
- UBND P.Đ, Q.T
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Tú